

CHƯA THỂ CÂN BẰNG

*Câu chuyện hôm nay: VPB –
Ghi chép gặp doanh nghiệp*

BẢN TIN SÁNG 13/02/2023





BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ THÁNG 2 - NĂM 2023

**ĐÃ PHÁT HÀNH
NGÀY 06/02/2023**

Tải ngay tại website:
www.vdsc.com.vn

Scan QR code



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1055.3 ▼0.8% **VN30** 1048.7 ▼1.1% **HNX-Index** 208.5 ▼1.1%

- ❖ Với động thái suy yếu từ cuối phiên trước, thị trường bước vào phiên giao dịch cuối tuần tiếp tục với trạng thái thận trọng. Quá trình thăm dò diễn ra trong phần lớn phiên giao dịch. Tuy nhiên, áp lực cung tiếp tục gây sức ép lớn vào cuối phiên giao dịch, đặc biệt là tại một số cổ phiếu có vốn hóa lớn.
- ❖ Với động thái tiếp tục suy yếu cuối phiên của thị trường, nhiều nhóm ngành vẫn trong trạng thái thận trọng và giảm điểm, đồng thời số lượng cổ phiếu giảm giá cũng chiếm phần lớn trên toàn thị trường. Nhóm Bán lẻ, nhóm Dầu khí, nhóm Chứng khoán, nhóm Ngân hàng ... là những nhóm có diễn biến khá kém trong phiên cuối tuần.
- ❖ Mặc dù có động thái kìm hãm nhịp giảm trong phiên nhưng thị trường vẫn trong trạng thái thận trọng và tiếp tục suy yếu cuối phiên. Nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn tiếp tục là tác nhân gây sức ép cho thị trường chung.
- ❖ Với tín hiệu dòng tiền vẫn còn thận trọng, có khả năng thị trường sẽ lùi về vùng hỗ trợ 1.050 điểm của VN-Index và cần thêm thời gian thăm dò để có thể cân bằng trở lại.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư vẫn cần quan sát diễn biến cung cầu tại vùng hỗ trợ để đánh giá lại trạng thái của thị trường. Hiện tại, cần cân nhắc rủi ro tại các cổ phiếu chưa có nền tích lũy, và đang chịu áp lực bán lớn hoặc đánh mất vùng hỗ trợ.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Thế giới TTCK Mỹ

Chứng khoán Mỹ tăng điểm nhẹ, giá dầu bật mạnh sau khi Nga tuyên bố giảm sản lượng

Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (11/2), nhưng vẫn hoàn tất tuần giảm điểm mạnh nhất trong gần 2 tháng. Lúc đóng cửa, chỉ số S&p 500 tăng 0,2%, đạt 4.090,46 điểm. Chỉ số Nasdaq trượt 0,61%, còn 11.718,12 điểm. Chỉ số Dow Jones tăng 169,39 điểm, tương đương tăng 0,5%, đạt 33.869,27 điểm. Giá dầu thô tăng sau khi Nga tuyên bố sẽ cắt giảm sản lượng nửa triệu thùng dầu mỗi ngày trong tháng 3, kết thúc một tuần tăng mạnh. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Giá vàng tăng nhẹ, báo cáo CPI Mỹ tuần tới có thể gây biến động

Giá vàng thế giới tăng nhẹ trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu (10/2), và giá vàng miếng trong nước sáng nay (11/2) đi ngang hoặc tăng nhẹ. Nhà đầu tư trên thị trường vàng quốc tế đang hướng tới báo cáo lạm phát của Mỹ dự kiến công bố vào tuần tới để dự báo về hướng đi sắp tới của giá kim loại quý này. [Xem thêm](#)

Thế giới Tiền tệ

Đồng USD tiếp tục tăng giá

Giá USD trên thị trường quốc tế trong tuần qua (06-10/02/2023) củng cố thêm đà tăng sau khi Chủ tịch Fed cảnh báo lãi suất có thể tiếp tục tăng nhiều hơn dự báo của thị trường nếu dữ liệu kinh tế không đi đúng hướng của Fed. [Xem thêm](#)

Thế giới Vĩ mô

Mỹ sẽ sớm phải bình thường hóa quan hệ với Nga?

Mặc dù đang ở trong tình trạng căng thẳng nhưng việc bình thường hóa quan hệ với Nga dự báo sẽ mang lại lợi ích lớn cho chính nước Mỹ, vì vậy quá trình trên được các nhà quan sát địa chính trị thế giới dự báo sẽ sớm diễn ra. [Xem thêm](#)

Trong nước Tài chính

Ngân hàng tuần qua: Lãi suất hạ nhiệt, loạt kiến nghị “nóng” cứu BĐS

Tuần qua, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã liên tiếp phát hành lượng lớn tín phiếu 7 ngày với tổng giá trị đạt gần 85.000 tỷ đồng. Trong khi chỉ có 15.000 tỷ tín phiếu đáo hạn. Tính chung, cơ quan quản lý tiền tệ đã rút ra khỏi hệ thống gần 70.000 tỷ đồng qua kênh tín phiếu. [Xem thêm](#)

Trong nước Vĩ mô

Nhà cung cấp của Apple đầu tư hơn 260 triệu USD vào Việt Nam

Hôm nay, tại Hội nghị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đồng bằng sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, lãnh đạo tỉnh Thái Bình đã trao chứng nhận đăng ký đầu tư cho Dự án “Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất gia công linh kiện điện tử, linh kiện máy tính, thiết bị thông minh...”, với tổng mức đầu tư 6.467 tỷ đồng. [Xem thêm](#)

Trong nước Bất động sản

Môi giới bất động sản tư vấn đến đau họng, người mua nhà vẫn chờ giảm giá

Chính quyền lẫn các nhà phát triển dự án đều đưa ra loạt chính sách trợ cấp, giảm giá bán nhưng người mua nhà thận trọng hơn khi quyết định xuống tiền. [Xem thêm](#)

Thế giới Dầu khí

Các công ty chở dầu và lọc dầu kiểm hàng tỉ đô la nhờ dầu Nga

Các biện pháp trừng phạt của phương Tây đối với Nga đã làm giảm đáng kể doanh thu dầu mỏ của Moscow nhưng mở ra thời kỳ kinh doanh bùng nổ cho các công ty chở và lọc dầu ở Trung Quốc, Ấn Độ, Hy Lạp và Các Tiểu vương quốc Arab (UAE). [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/02/2023	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
09/02/2023	MSCI công bố đảo danh mục
16/02/2023	Đáo hạn HĐTL tháng 2 (VN30F2302)
28/02/2023	Quỹ ETF Ishare MSCI cơ cấu lại danh mục

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/02/2023	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua công nghiệp (PMI)
01/02/2023	Mỹ	Công bố "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
01/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
02/02/2023	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
02/02/2023	Anh	BOE công bố chính sách lãi suất và tiền tệ

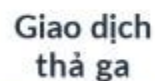
LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
02/02/2023	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
02/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
03/02/2023	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp
03/02/2023	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua dịch vụ (PMI)
08/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
09/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
10/02/2023	Châu Âu	Công bố GDP tháng 1/23
14/02/2023	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1/23
15/02/2023	Châu Âu	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 1/23
15/02/2023	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ tháng 1/23
15/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
16/02/2023	Mỹ	Chỉ Số Giá PPI tháng 1/23
16/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
20/02/2023	Châu Âu	Khảo sát dự báo chỉ số PMI tháng 2/23
22/02/2023	Châu Âu	Phiên điều trần báo cáo chính sách tiền tệ
23/02/2023	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC và công bố số điều chỉnh GDP
23/02/2023	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên và dầu thô của EIA
24/02/2023	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE tháng 1/23



**Miễn phí
đăng ký**



Không lo
ngắt quãng



Ghi chép gặp doanh nghiệp - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (HSX – VPB)

Chiều ngày 09/02/2023, chúng tôi đã tham buổi gặp gỡ với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HSX – VPB) và cập nhật một số thông tin đáng chú ý như sau:

Cập nhật KQKD quý 4 và cả năm 2022:

Lợi nhuận suy giảm mạnh trong Q4/2022 do trích lập dự phòng cao và hoạt động kinh doanh của FE Credit không thuận lợi

KQKD Q4/2022 của VPB kém khả quan với LNST của công ty mẹ hợp nhất đạt 2.266 tỷ đồng, -6,7% svck. Đi vào chi tiết, thu nhập từ lãi (NII) của VPB trong Q4/2022 duy trì tăng trưởng cao, +20,6% svck nhờ NIM cải thiện và tăng trưởng tín dụng cao (+9,3% trong Q4). Tuy nhiên, yếu tố tiêu từ thu nhập ngoài lãi (Non-NII) giảm 2,5% svck và chỉ đạt 2.485 tỷ đồng do HĐ kinh doanh ngoại hối ghi nhận lỗ gần 340 tỷ đồng và lãi mua bán trái phiếu giảm mạnh còn 46 tỷ đồng so với 798 tỷ cùng kỳ cho dù thu nhập lãi thuần HĐ dịch vụ tăng mạnh 57,3% svck và thu nhập khác tăng 53,7% svck. Điều này khiến tổng thu nhập hoạt động (TOI) của VPB đạt 12.768 tỷ, +15,3% svck.

Tăng trưởng tín dụng hợp nhất cả năm của VPB là 26% đạt 483.761 tỷ đồng, trong đó 83,5% tỷ trọng cho vay của ngân hàng mẹ và phần còn lại là từ các công ty con (bao gồm FEC và VPBank Securities). Theo công bố của ngân hàng, tăng trưởng cho vay của ngân hàng mẹ được thúc đẩy bởi mức tăng của các khoản cho vay bán lẻ (RB) và doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), +36,8% svck. Trong đó, cho vay bán lẻ tăng trưởng 31% svck, trong đó cho vay mua ô tô tăng 45% svck đưa VPB giữ vị trí số 1 về thị phần cho vay ô tô và cho vay thế chấp mua nhà tăng 52% so với cùng kỳ. Nợ BĐS chiếm 14,4% danh mục cho vay và nợ TPDN khoảng 32,9 nghìn tỷ đồng, giảm nhẹ so với quý trước.

NIM Q4/2022 cải thiện nhẹ so với cùng kỳ đạt 7,6% (Q4/2021 là 7,5%) tuy nhiên lại giảm đi so với 2 quý trước đó. Nguyên nhân là do mặt bằng lãi suất tăng cao khiến chi phí huy động tăng nhanh hơn (+ 60 điểm cơ bản) so với lợi suất gộp (+ 40 điểm cơ bản) và đà phục hồi yếu của FE Credit sau dịch trước bối cảnh nhu cầu yếu của thị trường tài chính tiêu dùng.

Chi phí hoạt động (OPEX) hợp nhất Q4/2022 của VPB tăng 42,4% svck, do chi phí nhân công tăng mạnh +53,1% svck, kéo CIR tăng lên 31,8% từ 26,2% quý trước và 25,8% cùng kỳ. Cùng với đó, chi phí dự phòng hợp nhất tăng lên 7.320 tỷ đồng, +36,3% svck, đẩy lợi nhuận trước thuế của VPB còn 1.383 tỷ đồng -51,4% svck, trong khi Lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông (giảm bớt khoản lỗ từ FEC theo sở hữu) đạt 2.266 tỷ -6,7% svck. Đáng chú ý, đây là 3 quý liên tiếp FE Credit ghi nhận lợi nhuận âm.

Tổng kết cả năm 2022, nhờ tăng trưởng tín dụng vượt trội so với ngành (+26% svck) giúp NII +19,4% svck, bất chấp việc NIM suy giảm trong quý 4 đã kéo NIM cả năm chỉ đạt 7,7% giảm nhẹ so với mức thấp 7,8% ở 2021 (trước đó năm 2020 NIM của VPB đạt 8,8%). Và kết hợp với Non-NII bùng nổ nhờ thu nhập ròng từ phí tăng trưởng cao đạt 6.438 tỷ +59% svck cùng khoản thu bất thường nhờ hạch toán lợi nhuận từ hợp đồng Bancas 5.500 tỷ đồng trong Q1/2022. Nhờ đó, VPB ghi nhận kết quả thu nhập hoạt động (TOI) tăng cao, +30,5% svck. Việc OPEX cũng tăng cao, +31,5% svck và chi phí dự phòng tín dụng +18,2% đẩy lợi nhuận trước thuế còn 21.220 tỷ đồng +45,5%, trong khi Lợi nhuận sau thuế thuộc cổ đông ngân hàng (giảm bớt khoản lỗ từ FE credit theo sở hữu) đạt 18.175 tỷ +53,9% svck. Nếu loại bỏ phí bancassurance trả trước, lợi nhuận sau thuế của ngân hàng hợp nhất năm 2022 chỉ tăng trưởng ở mức thấp, dưới 20% svck.

Chất lượng tài sản đi theo chiều hướng tiêu cực với nợ xấu gia tăng

Trước bối cảnh nhu cầu thị trường tài chính tiêu dùng yếu, cùng với nhiều khoản vay chuyển biến xấu đã gây sức ép lên chất lượng tài sản của VPB. Cụ thể, Q4/2022 tỷ lệ nợ xấu hợp nhất tăng lên 5,73%, tăng mạnh so với 4,47% cùng kỳ và từ 5,02% tại thời điểm cuối Q3/2022. Bên cạnh đó nợ nhóm 2 có xu hướng tăng, hiện ở mức 5.44% so với 4.90% cùng kỳ và tỷ lệ bao phủ nợ xấu giảm xuống còn 73,7% so với 81,1% quý trước. Áp lực nợ xấu gia tăng của VPB chủ yếu tới từ FE Credit, do điều kiện kinh tế không thuận lợi khiến khách hàng của công ty tài chính tiêu dùng này khó khăn trong việc thanh toán các khoản vay.

Nợ tái cấu trúc đến hết Q4/2022 giảm còn 1.600 tỷ đồng (chiếm 0,33% tổng tín dụng), giảm mạnh so với 6.100 tỷ đồng vào Q3/2022 và 16.100 tỷ đồng cuối năm 2021. Trong đó, nợ tái cấu trúc từ ngân hàng mẹ là 1.500 tỷ đồng, phần còn lại đến từ FE Credit. Ngân hàng cho biết, hiện có 80,2% khách hàng có nợ cấu trúc từ Covid-19 trở về trạng thái bình thường.

Bảng 1: KQKD của VPB quý 4 và cả năm 2022 (tỷ đồng)

	Q4/2022	Q4/2021	svck (%)	2022	2021	svck (%)
Thu nhập lãi thuần	10.283	8.523	20,6%	41.021	34.349	19,4%
Thu nhập ngoài lãi	2.485	2.548	-2,5%	16.776	9.953	68,6%
Lãi ròng từ HĐ dịch vụ	1.881	1.196	57,3%	6.438	4.059	58,6%
Thu nhập từ đầu tư	-294	767		-246	3.086	
Ngoại hối	-340	-30		-618	-76	
KD trái phiếu	46	798	-94,2%	360	3.160	-88,6%
Thu nhập khác	898	584	53,7%	10.584	2.808	277,0%
Tổng thu nhập HĐ	12.768	11.070	15,3%	57.797	44.301	30,5%
Chi phí HĐ	-4.065	-2.855	42,4%	-14.116	-10.719	31,7%
Chi phí dự phòng	-7.320	-5.371	36,3%	-22.461	-19.002	18,2%
LNTT	1.383	2.845	-51,4%	21.220	14.580	45,5%
LNST của ngân hàng	2.266	2.429	-6,7%	18.175	11.808	53,9%

Nguồn: VPB

Triển vọng kinh doanh 2023

Trước bối cảnh năm 2023 được đánh giá có nhiều thách thức, VPB nhìn nhận kinh tế thế giới tiếp tục biến động khó lường trong năm nay, nhưng ngân hàng vẫn kỳ vọng kinh tế thế giới tiếp tục có tăng trưởng dương và lạm phát thế giới được kìm hãm. Về kinh tế trong nước, ngân hàng đánh giá tích cực đối với ngành du lịch, tiêu dùng, FDI và đầu tư công.

Ngân hàng chia sẻ ND 65 nhằm đến tính minh bạch, xếp hạng đánh giá các tổ chức nên giúp lành mạnh hóa và giảm thiểu rủi ro trong dài hạn. Ngân hàng kỳ vọng khả năng các chính sách ngỗ khó cho ngành BĐS được đưa ra vào cuối năm 2023 giúp ngành này phục hồi kể từ Q4/2023 hoặc đầu năm 2024.

Ngân hàng cho biết, hiện chi phí vốn của VPB đang tăng cao và tác động tới mặt bằng chi phí huy động. Năm 2023 VPB có kế hoạch huy động vốn toàn diện, tập trung huy động tiền gửi từ nhóm khách hàng cá nhân và tiếp tục sử dụng vốn quốc tế. Ngân hàng kỳ vọng lãi suất tiếp tục cao trước khi giảm vào nửa sau năm 2023. Đồng thời kỳ vọng VPB sẽ nhận được room tín dụng cao hơn trong năm 2023.

Tiến trình bán cổ phần của VPB với nhà đầu tư nước ngoài không có thay đổi nào về đối tác chiến lược, hiện VPB vẫn đang thực hiện kế hoạch và cho biết tiến độ đang rất tích cực.

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	MWG	61,6	42.100	61.900	47,0%	13,3	13,2	25,0	-13,0	13,1	13,3	2,6
HOSE	DRC	2,6	21.900	31.000	41,6%	20,1	18,3	13,4	7,9	8,3	8,6	1,4
HOSE	KDH	19,7	27.500	37.300	35,6%	-17,4	-25,7	4,3	20,0	18,0	14,7	1,7
HOSE	FPT	88,5	80.700	107.300	33,0%	19,5	19,0	22,5	31,8	20,8	13,6	4,2
HOSE	PHR	5,6	41.650	54.000	29,7%	19,0	-13,1	-49,8	120,3	15,1	7,7	1,7
HOSE	PNJ	27,3	83.300	107.000	28,5%	12,0	63,1	-3,4	66,5	27,2	12,6	3,2
HOSE	ACB	81,7	24.200	30.000	24,0%	29,7	17,6	25,0	46,8	8,5	6,0	1,4
HOSE	VNM	158,6	75.900	93.800	23,6%	2,2	2,6	-5,1	-5,8	15,8	15,7	5,3
HOSE	PVT	6,1	18.900	23.300	23,3%	-0,2	23,0	-0,5	29,4	9,1	9,3	1,0
HOSE	DPR	2,3	53.500	65.800	23,0%	6,7	11,4	152,0	12,3	7,6	5,9	1,0
HOSE	FMC	2,4	36.700	45.000	22,6%	17,8	17,1	18,1	22,6	8,5	6,9	1,2
HOSE	TCB	94,8	26.950	33.000	22,4%	37,1	16,8	46,4	19,4	5,4	5,0	0,8
HOSE	BFC	1,0	17.000	20.800	22,4%	42,2	20,4	64,5	-7,1	5,4	7,0	0,9
HOSE	LHG	1,1	21.800	26.400	21,1%	21,5	-6,2	48,5	-32,2	3,7	3,8	0,7
HOSE	MSH	2,5	33.200	40.000	20,5%	24,5	11,9	90,8	-19,8	5,5	7,3	1,5
HOSE	MBB	83,0	18.300	22.000	20,2%	35,0	18,0	53,7	42,2	6,9	4,2	1,1
HOSE	HDB	45,7	18.150	21.800	20,1%	21,6	30,5	42,5	34,4	7,8	4,3	1,2
HOSE	HAX	1,0	17.450	20.900	19,8%	-0,3	21,5	28,2	69,9	9,4	4,6	1,1
UPCOM	ACV	184,2	84.600	96.600	14,2%	-38,4	176,3	-90,8	780,9	235,7	28,0	4,9

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
13/02	BID	BID tiếp tục bị cản tại vùng 45 và lùi bước. Khả năng thăm dò tại vùng 42 - 45 có thể tiếp diễn trong thời gian gần tới nhưng cần cân nhắc rủi ro dần suy yếu của BID.
	FPT	Khả năng hồi phục của FPT khá khiêm tốn và ẩn chứa tín hiệu cầu yếu. Tạm thời FPT sẽ tiếp tục thăm dò tại vùng 79.5 - 82. Tuy nhiên, cần lưu ý rủi ro tiếp tục điều chỉnh nếu FPT suy giảm dưới vùng này.
	PVD	PVD lùi bước nhẹ sau động thái bật tăng từ vùng hỗ trợ 19. Hiện tại động thái cung chưa mạnh nên nhịp lùi bước đang mang tín chất thăm dò dòng tiền với vùng hỗ trợ 19.5 - 20. Tạm thời PVD vẫn có khả năng được hỗ trợ tại vùng này.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục lùi bước và đóng cửa gần mức điểm thấp nhất phiên. Thanh khoản vẫn ở mức trung bình thấp, cho thấy lực cầu nâng đỡ còn thận trọng, mặc dù đang tiệm cận với với hỗ trợ quan trọng 1.050 điểm. Do đó, dự kiến VN-Index sẽ tiếp tục đi lùi để thăm dò 1.050 điểm trong thời gian sắp tới.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lời/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
10/02	PVS	23.80	23.80	28.00	30.50	22.30		0.0%		-0.8%
10/02	GAS	106.10	106.50	119.50	130.00	100.80		-0.4%		-0.8%
07/02	DPM	41.90	42.80	49.00	55.00	39.80		-2.1%		-3.1%
01/02	DGC	55.00	60.00	70.00	79.00	56.80	56.80	-5.3%	Cắt lỗ 07/02	-4.1%
01/02	DTD	12.40	14.00	17.00	20.00	12.80	12.80	-8.6%	Cắt lỗ 09/02	-4.2%
31/01	VTP	26.80	29.00	35.00	41.00	26.90	26.90	-7.2%	Cắt lỗ 03/02	-2.3%
19/01	BSR	16.30	15.50	18.00	20.50	14.40		5.2%		-3.9%
19/01	CTD	35.45	37.50	47.00	56.00	34.90		-5.5%		-3.9%
Hiệu quả Trung bình								-3.0%		-2.9%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	2.00%	2.00%
1	7.60%	7.60%
2	8.10%	7.80%
3	8.50%	8.10%
4	8.80%	8.40%
5	9.10%	8.70%
6	9.40%	9.00%
7	9.50%	9.10%
8	9.60%	9.20%
9	9.70%	9.30%
10	9.80%	9.40%
11	9.90%	9.50%
12	10.00%	9.60%

Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là **10.4%/năm**.

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Lầu 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,
TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

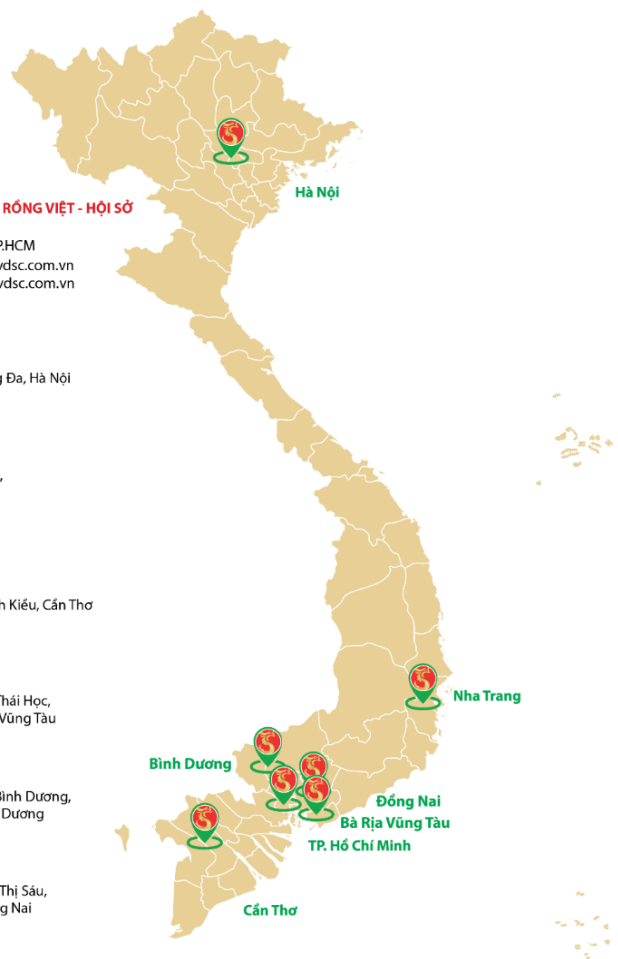
Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 3 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Đinh Văn Hiến

Chuyên viên

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)